

Bản án số: 33/2020/HSST
Ngày 07 tháng 5 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Thân Hồng Giang

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn La và ông Nguyễn Quang Vinh

-Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Ngô Thị Thủy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2020/HSST ngày 07 tháng 4 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2020/HSST-QĐ ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

*** Họ và tên: Nguyễn Chí Nh,** sinh năm 1991. Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tự do (lái xe); trình độ học vấn: 11/12; con ông Nguyễn Chí V, sinh năm 1970 và con bà Vũ Thị Th, sinh năm 1971; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1991; có 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Chị Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1991(có mặt)

Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

*** Người chứng kiến:**

1. Anh Nguyễn Trác T1, sinh năm 1988 (vắng mặt)

2. Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Cùng cư trú tại: Khu 3, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 35 phút ngày 15/12/2019, tại nhà trọ B ở khu 3, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang, Công an huyện Lạng Giang bắt quả tang bị cáo Nguyễn Chí Nh đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ vật chứng:

- 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa và viền màu xanh bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên mặt có chữ “WY” do Nh đang cầm ở tay trái tự giác giao nộp, được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”.

- 01 điện thoại Samsung màu xám; 01 xe mô tô biển kiểm soát 98B3- 510.39 và 20.000 đồng.

Khi bị bắt, bị cáo Nh khai nhận số ma túy trên mua của Nguyễn Văn T, sinh năm 1981 ở thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T, thu giữ gồm:

- 01 lọ nhựa màu xanh bên trong có 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa viền màu xanh đựng: 02 đoạn ống nhựa màu hồng được hàn kín hai đầu, trong đó 01 đoạn ống nhựa đựng chất cục bột, 01 đoạn đựng 01 viên nén màu hồng đỏ và các mảnh viên nén màu hồng đỏ; 02 viên nén màu hồng đỏ; 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa viền màu xanh bên trong đựng 01 viên nén màu hồng đỏ và chất tinh thể màu trắng; một số chất tinh thể màu trắng. Tất cả được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “KX”.

- 01 hộp kim loại có nắp đậy (trên nắp có chữ viên thuốc uống tiên lão đơn), bên trong có 01 cân tiểu ly màu đen và 15 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa viền màu xanh; 10 đoạn ống hút nhựa.

- 01 máy tính bảng SamSung.

Ngày 18/12/2019, chị Nguyễn Thị Th1 (vợ Nh) giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 điện thoại SamSung Duos của Nh.

Ngày 15/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang quyết định trưng cầu giám định số 01 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, giám định đối với vật chứng niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT” và “KT”.

Tại kết luận giám định số 2001/KL-KTHS, ngày 17/12/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“- Trong phong bì có ký hiệu “QT” đã niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên mặt của viên nén có chữ “WY” (đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa và viền màu xanh) đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,365 gam.

- Trong phong bì có ký hiệu “KX” đã niêm phong gửi giám định: Trong 01 lọ nhựa màu xanh có nắp đậy, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa và viền màu xanh:

+ 01 viên nén màu hồng đỏ và các mảnh viên nén màu hồng đỏ (đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu hồng) đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,144 gam.

+ Chất cục bột màu trắng (đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu hồng) là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,046 gam.

+ 02 viên nén màu hồng đỏ đều là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,189 gam.

+ 01 viên nén màu hồng đỏ và chất tinh thể màu trắng (đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa và viên màu xanh) đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,241 gam.

+ Chất tinh thể màu trắng là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,050 gam”.

Quá trình điều tra Nguyễn Chí Nh khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 15/12/2019, Nh đang ở nhà thấy cuộc gọi nhờ của Nguyễn Văn H, sinh năm 2000 ở thôn 20, xã H, huyện L nên Nh lấy điện thoại của vợ là Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1991 lắp sim gọi lại thì H rủ Nh đến nhà trọ B thuê phòng để sử dụng ma túy, Nh đồng ý. Sau đó, Nh gọi điện cho T hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá và 100.000 đồng ma túy ngựa, T đồng ý, Nh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98B3- 98B3- 510.39 đến nhà T ở thôn S, xã T, huyện L. Đến nơi, Nh đưa cho T 400.000 đồng, T nhận tiền bớt lại cho Nh 20.000 đồng và bán cho Nh 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa viên màu xanh bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ là các chất ma túy tổng hợp. Mua được ma túy, Nh điều khiển xe đến nhà trọ B để gặp H, khi vừa đến sân nhà trọ thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ túi ma túy Nh vẫn đang cầm trên tay trái.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Chí Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 06/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí Nh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Th1 – vợ bị cáo khai: Chị đã cho bị cáo mượn 01 xe mô tô 98B3- 510.39 và 01 điện thoại SamSung màu xám là tài sản của chị, nhưng chị không biết việc bị cáo Nh sử dụng để đi mua ma túy. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản này cho chị, chị không có yêu cầu gì.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng các tài liệu có trong hồ sơ đã khai rõ diễn biến họ đã chứng kiến khi cơ quan điều tra bắt quả tang bị cáo Nguyễn Chí Nh có hành vi cất giữ trái phép ma túy heroin trong người.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí Nh từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 15/12/2019, đề nghị miễn phạt bổ sung bị cáo;

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì có ký hiệu “QT” được dán kín, bên trong có đựng chất ma túy methamphetamine niêm phong bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang và có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định;

Đề nghị trả lại bị cáo 01 điện thoại Sam sung Duos và 20.000 đồng là tài sản của Nh nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án, đồng thời buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi và quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh và khung hình phạt áp dụng: Trước cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, nó phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 15/12/2019, cũng như các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, cũng như kết luận giám định, đã thể hiện:

Hồi 12 giờ 35 phút ngày 15/12/2019, tại khu vực sân nhà trọ B ở khu 3, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Chí Nh đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,365 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Lạng Giang phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, HĐXX đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Chí Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c

khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thấy: Vụ án này có 01 bị cáo phạm tội với cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của con người, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh 1 số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội. Đối với các tội phạm về ma túy, Nhà nước ta đã và đang có các chế tài rất nghiêm khắc được quy định trong luật để xử lý loại tội phạm này, nhưng các tội phạm về ma túy vẫn diễn biến phức tạp, khó lường. Vì vậy, HĐXX thấy cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam từ tháng 9/2009 đến tháng 01/2011; bị cáo mua ma túy mục đích để sử dụng; số lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn (0,365 gam). Do vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt. HĐXX thấy cần phạt bị cáo với mức án khởi điểm mà đại diện VKSND huyện đề nghị đối với HĐXX tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ.

[5] Hiện nay, bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo cho việc thi hành án, HĐXX thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày là phù hợp với Điều 329-BLTTHS.

[6] Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định lại có 02 con nhỏ, nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[7] Đối với Nguyễn Văn T, Cơ quan điều tra đã khám xét nơi ở của T thu giữ một số chất ma túy Methamphetamine, Hêrôin, quá trình điều tra T không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đã xác minh và truy tìm nhưng chưa xác định được T đang ở đâu để tiến hành làm việc. Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tách vụ án hình sự theo Quyết định số 01 ngày 04/3/2020 để tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn H, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và truy tìm nhưng chưa xác định được H đang ở đâu để làm việc nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục làm rõ.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 xe mô tô 98B3- 510.39 và 01 điện thoại SamSung màu xám là tài sản của chị Th1. Chị Th1 không biết việc Nh sử dụng để đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Th1, nên không phải giải quyết nữa.

Những vật chứng còn lại chuyển theo hồ sơ HĐXX thấy:

- 01 phong bì có ký hiệu “QT” bên trong đựng chất ma túy Methamphetamine thu giữ khi bắt quả tang Nh là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên bị tịch thu tiêu hủy;

- Đối với số tiền 20.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại Sam sung Duos là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Đối với toàn bộ số ma túy và các đồ vật thu giữ khi khám xét nơi ở của T, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng tách ra khỏi vụ án để phục vụ điều tra làm rõ trong vụ án khác, xét thấy là phù hợp.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Với những nhận định trên đây, HĐXX thấy những ý kiến phát biểu đề nghị về đường lối giải quyết vụ án của đại diện VKSND huyện cơ bản là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS. các Điều 293, 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Chí Nh 15 (mười lăm)** tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 15/12/2019. Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có ký hiệu “QT” được dán kín, bên trong có đựng chất ma túy Methamphetamine được niêm phong lại bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang và có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định;

- Tịch thu 20.000 đồng (được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu “Tiền thu giữ của Nguyễn Chí Nh”) để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Sam sung Duos có số Imei 352404068482223 và I mei 2 352404068482221 được niêm phong trong phong bì ký hiệu “Điện thoại vụ Nguyễn Chí Nh”, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm vật chứng của vụ án theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang).

- Về án phí: Áp dụng Điều 135 và 136 - BLTTHS và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Chí Nh phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND, Sở TP tỉnh Bắc Giang;
- VKSND, Công an huyện L;
- Chi Cục THADS huyện L;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Thân Hồng Giang